

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới
giai đoạn 2021 - 2025



TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN KHUNG CHƯƠNG TRÌNH PHỔ BIẾN KIẾN THỨC, NÂNG CAO KỸ NĂNG SỐ VÀ NĂNG LỰC TIẾP CẬN CHO NGƯỜI DÂN NÔNG THÔN

Đối tượng sử dụng tài liệu	Người dân ở khu vực nông thôn trên địa bàn nông thôn của cả nước; Cán bộ của các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ hợp tác xã, cán bộ không chuyên trách thôn, bản, giáo viên các trường phổ thông trên địa bàn xã để làm lực lượng nòng cốt, là nguồn nhân lực tổ chức phổ biến kiến thức, kỹ năng số cho thành viên của tổ chức và người dân.
Phiên bản	1.0

Chuẩn bị công cụ	Những gì bạn sẽ được học	Bạn có cơ hội nhận được gì sau khóa học này
<input type="checkbox"/> Máy tính <input type="checkbox"/> Điện thoại smartphone <input type="checkbox"/> Internet <input type="checkbox"/> Tài liệu học tập <input type="checkbox"/> Khác (đồ dùng cá nhân cần thiết)	<input type="checkbox"/> Kỹ năng vận hành thiết bị <input type="checkbox"/> Kỹ năng truy cập, tìm kiếm và thác thông tin và dữ liệu <input type="checkbox"/> Kỹ năng nhận diện tính tin cậy, xác thực <input type="checkbox"/> Kỹ năng quản lý dữ liệu, thông tin <input type="checkbox"/> Kỹ năng giao tiếp và hợp tác trong môi trường số <input type="checkbox"/> Kỹ năng sáng tạo số <input type="checkbox"/> Kỹ năng tự đảm bảo an toàn trên môi trường số <input type="checkbox"/> Kỹ năng nhận diện và xử lý vấn đề	<input type="checkbox"/> Khả năng tiếp cận thông tin <input type="checkbox"/> Kết nối, giao tiếp với cả thế giới <input type="checkbox"/> Cơ hội việc làm mới <input type="checkbox"/> Cơ hội học tập và phát triển cá nhân <input type="checkbox"/> Khả năng tiếp cận dịch vụ số <input type="checkbox"/> Khả năng nhận diện và giải quyết vấn đề trên thế giới số

Làm gì sau khi học xong?

Hãy tham gia đánh giá, sát hạch những gì bạn đã học nhé!

LỜI MỞ ĐẦU

Chào mừng bạn đến với Chương trình phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng số và năng lực tiếp cận thông tin cho người dân nông thôn. Chương trình này nằm trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (*Theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 02/02/2022*). Chương trình được thiết kế nhằm cung cấp cho mọi người “công cụ” nâng cao kỹ năng số, giúp mọi người tiếp cận nhanh hơn, tự tin hơn để sử dụng công nghệ hỗ trợ các hoạt động hằng ngày (từ học tập, kinh doanh, làm việc, vui chơi, giải trí...)

Chúng tôi tin rằng, trong bối cảnh công nghệ phát triển mạnh mẽ như hiện nay, việc sở hữu kỹ năng số là một lợi thế, cần được thúc đẩy ngay. Dù là người mới bắt đầu hay đã có kinh nghiệm, Chương trình của chúng tôi sẽ mang đến cho bạn những kiến thức và kỹ năng cần thiết và cơ bản nhất để bạn tham gia vào thế giới số và được hưởng lợi từ thế giới số.

Bạn hoàn toàn có thể tham gia các hoạt động bồi dưỡng trực tuyến và trực tiếp, với sự hỗ trợ từ đội ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng cung cấp tài liệu học tập trực tuyến miễn phí và công cụ để các bạn có thể tự đánh giá, khảo sát những năng lực cơ bản còn thiếu hụt.

Chúng tôi rất hân hạnh được chào đón mỗi người tham gia và tin tưởng rằng, qua chương trình này, mỗi cá nhân sẽ có những bước tiến vững chắc trong việc phát triển kỹ năng số của mình. Hãy tham gia cùng chúng tôi để mở rộng cánh cửa tương lai, tận dụng tối đa cơ hội và tiếp cận thành công trong kỷ nguyên số.

Chào mừng đến với hành trình mới!

LỜI GIỚI THIỆU

Thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số khu vực nông thôn là một trong những ưu tiên chiến lược

Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đã được ban hành theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "*Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*" với ba trụ cột chính là: Chính phủ số, Kinh tế số và Xã hội số. Phát triển Chính phủ số, thủ tục hành chính sẽ được đơn giản hóa; phát triển kinh tế số giúp người dân giàu có hơn và phát triển xã hội số giúp người dân hạnh phúc hơn.

Năm 2022, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "*Chiến lược quốc gia về phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*" tại Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022, trong đó đưa ra "phát triển kỹ năng số, công dân số, văn hóa số theo hướng phổ cập kỹ thuật số toàn diện để hình thành nên một xã hội số công bằng và bao trùm, khơi dậy tiềm năng, sự tự hào Việt Nam và niềm tin của người dân trên không gian số" là một trong các nền móng cơ bản.

Bên cạnh đó, lĩnh vực nông nghiệp được xác định là một trong tám lĩnh vực trọng điểm được tập trung phát triển trong quá trình phát triển kinh tế số, xã hội số đất nước. Phát triển kinh tế số và xã hội số theo hướng nông nghiệp số gắn liền với nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp tuần hoàn, nông thôn hiện đại, nông dân chuyên nghiệp, văn minh (*Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*).

Quan điểm về việc xây dựng nông thôn mới được xác định rõ trong "*Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025*" phê duyệt tại Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Mục tiêu tổng quát của Chương trình là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng nông thôn mới nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống người dân, thu hẹp dần khoảng cách về chất lượng dịch vụ giữa nông thôn - thành thị, từng bước hướng tới nông thôn mới thông minh. Ba trụ cột cho quá trình chuyển đổi số nông thôn được xác định là: Phát triển chính quyền số ở nông thôn; Phát triển các chủ thể kinh tế số ở nông thôn; Phát triển xã hội số cho cộng đồng dân cư ở nông thôn. Chương trình cũng nêu rõ: Từng bước hoàn thiện cơ chế, chính sách để khuyến khích người dân nông thôn chủ động áp dụng chuyển đổi số, góp phần phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng tiếp cận dịch vụ và đời sống của người dân nông thôn.

Nhiều chương trình, kế hoạch hành động đã tạo điều kiện để thúc đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số này.

Chuyển đổi số nông nghiệp, nông thôn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, và đang tích cực được thúc đẩy hành động.

Ngày 22/02/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 263/QĐ-TTg phê duyệt “Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025”. Trong đó, nội dung thành phần số 02 và nội dung thành phần số 08 xác định lần lượt: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong NTM, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, xây dựng NTM thông minh; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.

Tại "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" được phê duyệt tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ xác định, nông nghiệp là một trong các lĩnh vực ưu tiên cần chuyển đổi số trước. Chương trình xác định, thực hiện chuyển đổi số trong nông nghiệp phải dựa trên nền tảng dữ liệu. Tập trung xây dựng các hệ thống dữ liệu lớn của ngành như về đất đai, cây trồng, vật nuôi, thủy sản. Xây dựng mạng lưới quan sát, giám sát tích hợp trên không và mặt đất phục vụ các hoạt động nông nghiệp. Thúc đẩy cung cấp thông tin về môi trường, thời tiết, chất lượng đất đai để người nông dân nâng cao năng suất và chất lượng cây trồng, hỗ trợ chia sẻ các thiết bị nông nghiệp qua các nền tảng số. Ứng dụng công nghệ số để tự động hóa các quy trình sản xuất, kinh doanh; quản lý, giám sát nguồn gốc, chuỗi cung ứng sản phẩm, bảo đảm nhanh chóng, minh bạch, chính xác, an toàn, vệ sinh thực phẩm. Xem xét thử nghiệm triển khai sáng kiến “Mỗi nông dân là một thương nhân, mỗi hợp tác xã là một doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số” với mục tiêu mỗi người nông dân được định hướng, đào tạo ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, cung cấp, phân phối, dự báo (giá, thời vụ, ...) nông sản, đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử trong nông nghiệp. Thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ trong công tác quản lý để có các chính sách, điều hành kịp thời phát triển nông nghiệp như dự báo, cảnh báo thị trường, quản lý quy hoạch.

“Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh giai đoạn 2022-2025” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022. Mục tiêu tổng quát của Chương trình là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng nông thôn mới nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống người dân, thu hẹp dần khoảng cách về chất lượng dịch vụ giữa nông thôn - thành thị, từng bước hướng tới nông thôn mới thông minh. Chương trình được triển khai ở khu vực nông thôn của cả nước (bao gồm cả các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo, các huyện nghèo) với đối tượng thụ hưởng là người dân, cộng đồng dân cư, các tổ chức kinh tế hợp tác, doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội trên địa bàn nông thôn.

Tầm quan trọng của kỹ năng số

Trong kỷ nguyên số, nhiều quốc gia đang tập trung thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số. Để thụ hưởng những lợi ích mà chuyển đổi số mang lại và không bị bỏ lại phía sau trong dòng chảy công nghệ số, mỗi người dân cần được trang bị kỹ năng để tham gia vào xã hội số hóa. Đồng thời, để hoàn thành các mục tiêu của Chương trình Chuyển đổi số quốc gia, cần có sự tham gia của toàn dân - trung tâm của quá trình chuyển đổi số.

Kỹ năng số không chỉ là kỹ năng sử dụng các thiết bị máy tính, điện thoại cơ bản, nhận diện các vấn đề kỹ thuật gặp phải trong quá trình sử dụng mà còn là kỹ năng để tìm kiếm và xử lý thông tin, sáng tạo, chia sẻ nội dung và tự đảm bảo an toàn trên môi trường số. Với người dân nông thôn, được trang bị kỹ năng số sẽ mang lại nhiều cơ hội để nâng cao chất lượng cuộc sống, các cơ hội nghề nghiệp mới, góp phần tăng thu nhập. Cụ thể như:

Thứ nhất, có kỹ năng số, mọi người dân đều có cơ hội bình đẳng để tiếp cận thông tin, tiếp cận các dịch vụ y tế, giáo dục, văn hóa, giải trí... một cách tốt nhất.

Ở bất cứ đâu có kết nối Internet, vào bất cứ thời điểm nào, chúng ta đều có thể: được chăm sóc y tế kịp thời thông qua dịch vụ khám chữa bệnh từ xa; được tiếp cận với tri thức mới thông qua các khóa học trực tuyến mở; được tìm hiểu văn hóa thông qua các bảo tàng được số hóa, các hội chợ ảo; được du lịch thông qua các ứng dụng thực tế tăng cường;... Quan trọng hơn, với kỹ năng số cơ bản, chúng ta có thể tiếp cận và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến một cách thuận tiện hơn, minh bạch hơn, sử dụng các dịch vụ thanh toán điện tử từ xa một cách dễ dàng, thuận lợi. Điều này đặc biệt có ích khi khoảng cách địa lý đang là rào cản lớn.

Thứ hai, kỹ năng số cho phép người dân được kết nối với mọi người nhanh chóng, đơn giản hơn. Với kỹ năng số cơ bản, người dân có thể liên lạc qua thư điện tử, nhắn tin, gọi điện qua các ứng dụng mạng xã hội; tạo và chia sẻ thông tin với cộng đồng thông qua các bài đăng trên mạng xã hội hoặc diễn đàn.... Nhờ đó có thể cùng trao đổi kinh nghiệm trong quá trình sản xuất với những người nông dân khác, chia sẻ các kinh nghiệm, hiểu biết trong cuộc sống, kết nối, tương trợ lẫn nhau. Ngoài ra, thông qua Chương trình này, mỗi người chúng ta có thể hiểu và tuân thủ các tiêu chuẩn cộng đồng của các nền tảng giao tiếp, truyền thông số để có ứng xử phù hợp trong môi trường số, góp phần xây dựng văn hóa số lành mạnh, an toàn.

Thứ ba, được trang bị kỹ năng số cơ bản mở ra nhiều cơ hội việc làm và nâng cao thu nhập cho người nông dân. Chuyển đổi số mang đến một số nghề mới không đòi hỏi quá cao về chuyên môn như dán nhãn dữ liệu, nhập dữ liệu, chăm sóc khách hàng trực tuyến... Có kỹ năng số và các công cụ số cần thiết, người dân nông thôn có thể tham gia vào thị trường lao động mà không phải rời khỏi địa phương. Bên cạnh đó, với kiến thức về mua bán trực tuyến và thương mại điện tử, người nông dân có thể tự kinh doanh nông sản địa phương, cải thiện nguồn thu nhập và đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Thứ tư, với kiến thức về an toàn thông tin trên môi trường số, người dân nông thôn có thể chủ động bảo vệ mình trước những mối nguy hiểm trên Internet như: Lừa đảo

trực tuyến, đánh cắp thông tin cá nhân, phần mềm mã độc... Nâng cao nhận thức và trang bị về kỹ năng số cơ bản sẽ giúp người dân biết cách bảo vệ thông tin cá nhân và cách nhận diện các thông tin độc hại trên Internet.

Ngoài ra, người dân nông thôn cũng có thể ứng dụng kỹ năng số cơ bản vào quá trình sản xuất nông nghiệp như: sử dụng các ứng dụng di động để theo dõi thời tiết, quản lý quá trình canh tác, quản lý lịch trình làm việc... để nâng cao năng suất lao động và hiệu quả sản xuất.

Thứ năm, kỹ năng sáng tạo cơ bản hỗ trợ chúng ta tạo ra ý tưởng mới mẻ và độc đáo và biến một số ý tưởng thành hiện thực thông qua việc áp dụng hiệu quả các công cụ và kỹ thuật số.

TỔNG QUAN VỀ CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng số và năng lực tiếp cận thông tin cho người dân nông thôn (*sau đây gọi tắt là Chương trình*) được chủ trì xây dựng và phát triển bởi Bộ Thông tin và Truyền thông trong khuôn khổ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 (theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025).

Mục tiêu của Chương trình:

- Tài liệu hướng dẫn khung Chương trình và Bộ tài liệu về phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng số và năng lực tiếp cận thông tin cho người dân nông thôn là hướng dẫn Khung Chương trình tham chiếu và Tài liệu mẫu về các kỹ năng và năng lực số cần thiết cho người dân ở mọi lứa tuổi, trình độ, ngành nghề nhằm hỗ trợ người dân tăng cường ứng dụng công nghệ số hỗ trợ các hoạt động cá nhân, nâng cao kỹ năng và cơ hội làm việc;

- Bảo đảm người dân được bình đẳng tiếp cận thông tin và được hưởng lợi ích khi tham gia vào các hoạt động xã hội, chính trị, văn hóa, giáo dục trên môi trường số một cách chủ động, hiệu quả và an toàn; Thúc đẩy sự tham gia đa dạng và toàn dân vào nền kinh tế số, thu hẹp khoảng cách về giới tính và kinh tế xã hội;

- Tạo lợi thế, cơ hội cho người dân ở khu vực nông thôn tham gia học tập, làm việc, hợp tác trong môi trường không biên giới, đảm bảo nguồn nhân lực số của Việt Nam đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế.

Căn cứ xây dựng Tài liệu Hướng dẫn khung Chương trình

- Quyết định số 1127/QĐ-BTTTT ngày 22/06/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông đặt ra mục tiêu “Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được phổ biến kiến thức về sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản đạt: Tối thiểu 50% đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hải đảo; Tối thiểu 70% đối với các xã còn lại

- Điều 7, Thông tư 05/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 về phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng số và năng lực tiếp cận thông tin cho người dân nông thôn, Khung Chương trình sẽ bao gồm các kỹ năng:

+ Kỹ năng khai thác, sử dụng các ứng dụng di động, nền tảng số, dịch vụ trực tuyến trên mạng Internet, như: cách lập tài khoản và sử dụng sàn thương mại điện tử, mạng xã hội, học trực tuyến và các nền tảng số khác; cách tìm kiếm, cài đặt, quản lý và trao đổi thông tin trên môi trường số thông qua các trang thông tin điện tử, ứng dụng di động, nền tảng số; hướng dẫn sử dụng các ứng dụng ngân hàng số (mobile banking), ví điện tử để thanh toán trực tuyến;

+ Kỹ năng sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, như: giới thiệu các dịch vụ công trực tuyến, hướng dẫn truy cập, tạo lập tài khoản, khai thác, sử dụng dịch vụ công trực

tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Công dịch vụ công quốc gia và Công dịch vụ công của địa phương;

+ Kiến thức cơ bản về an toàn thông tin mạng và kỹ năng tự bảo vệ, chống các nguy cơ mất an toàn thông tin mạng cho cá nhân; nhận diện một số hình thức lừa đảo trên mạng;

+ Kiến thức, kỹ năng cơ bản về sử dụng máy tính, như: đăng ký và sử dụng email; kỹ năng gõ phím, sử dụng các ứng dụng (như word, excel,...), cài đặt và sử dụng các phần mềm; tạo và sắp xếp các thư mục,...;

+ Kiến thức, kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số, trong đó chú trọng các nội dung phát triển kinh tế số, xã hội số nông nghiệp, nông thôn;

+ Tổng quan về các nội dung liên quan đến người dân trong các chương trình, kế hoạch, đề án của Nhà nước về thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số nông nghiệp, nông thôn (bao gồm kế hoạch của Trung ương, của địa phương);

+ Các kiến thức, kỹ năng số cơ bản khác.

- Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông về 03/2014/TT-BTTTT, trong đó quy định cụ thể về Mô-đun kỹ năng 02 (Mã IU02): Sử dụng máy tính cơ bản

Tài liệu hướng dẫn khung Chương trình

Trên cơ sở các yêu cầu về nội dung phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng số và năng lực tiếp cận thông tin cho người dân nông thôn, nhằm đảm bảo đạt được mục tiêu đã đặt ra và dựa trên các chuẩn đã ban hành, Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng tài liệu hướng dẫn mẫu về Chương trình phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng số và năng lực tiếp cận thông tin cho người dân nông thôn với cấu trúc gồm 02 học phần và 08 nhóm kỹ năng số cơ bản.

- **Học phần 1:** Nhóm kỹ năng sử dụng và vận hành thiết bị.

Tại Học phần này, người học sẽ được trang bị kiến thức và kỹ năng cần thiết về cách sử dụng và vận hành các thiết bị điện tử phổ biến như máy tính, các thiết bị di động thông minh, cách kết nối thiết bị với Internet.

Học phần này gồm 2 Mô-đun: (i) Kỹ năng sử dụng thiết bị (máy tính, điện thoại thông minh...); (ii) Kỹ năng vận hành phần mềm và các ứng dụng trên thiết bị.

- **Học phần 2:** Nhóm kỹ năng tham gia thế giới số

Tại Học phần này, người học sẽ được trang bị kiến thức và kỹ năng để trở thành một công dân số, tham gia vào một xã hội số thông qua việc cung cấp khả năng sử dụng, khai thác các lợi ích của Internet và các công nghệ số phổ biến hiện nay.

Học phần này được chia làm 5 mô-đun: (i) Nhóm kỹ năng truy cập, tìm kiếm, khai thác thông tin, dữ liệu trên môi trường số; ii) Nhóm kỹ năng tương tác, giao tiếp và cộng tác trên môi trường số; iii) Nhóm kỹ năng sáng tạo nội dung số; iv) Nhóm kỹ năng đảm bảo an toàn trên môi trường số; v) Nhóm kỹ năng nhận diện và giải quyết vấn đề.

KHUNG NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

A. HỌC PHẦN 1: NHÓM KỸ NĂNG SỬ DỤNG VÀ VẬN HÀNH THIẾT BỊ

1. Mô-đun 1: Kỹ năng sử dụng thiết bị (máy tính, điện thoại thông minh...)

1.1. Kỹ năng sử dụng máy tính

Bài học 1: Làm việc với máy tính	
Mục tiêu chung	Giới thiệu về máy tính và cách làm việc với máy tính.
Đầu ra bài học	1. Người học có thể phân biệt được các loại máy tính khác nhau và các bộ phận của chúng; 2. Người học có thể hiểu được các chức năng và thao tác đơn giản với máy tính.
Nội dung bài học	- Khái niệm máy tính, phần cứng, phần mềm máy tính; - Các bộ phận của máy tính; - Các loại máy tính cá nhân; - Thao tác tập tin giữa máy tính và các thiết bị khác (thẻ nhớ điện thoại, USB...).

Bài học 2: Kết nối Internet với máy tính	
Mục tiêu chung	Hướng dẫn các cách kết nối Internet với máy tính.
Đầu ra bài học	1. Người học hiểu về Internet, các loại kết nối Internet và mức độ bảo mật của các loại kết nối; 2. Người học biết kết nối Internet với các loại máy tính thường dùng.
Nội dung bài học	- Khái niệm Internet và lợi ích khi kết nối Internet; - Các loại kết nối Internet; - Các cách kết nối Internet với các loại máy tính thường dùng.

1.2. Kỹ năng sử dụng điện thoại thông minh

Bài học 3: Làm việc với thiết bị điện thoại thông minh	
Mục tiêu chung	Giới thiệu về thiết bị di động thông minh và cách sử dụng điện thoại thông minh
Đầu ra bài học	1. Người học hiểu chức năng của các thiết bị di động thông minh phổ biến;

Bài học 3: Làm việc với thiết bị điện thoại thông minh	
	2. Người học biết cách tải, cài đặt và sử dụng ứng dụng trên điện thoại thông minh; Người học biết cách tổ chức, sắp xếp các tệp/dữ liệu/thông tin trên thiết bị điện thoại thông minh.
Nội dung bài học	- Khái niệm thiết bị di động thông minh và các loại điện thoại di động thông minh phổ biến; - Tải, cài đặt và sử dụng ứng dụng trên điện thoại di động thông minh; - Tổ chức, sắp xếp các tệp/dữ liệu/thông tin trên điện thoại di động thông minh.

Bài học 4: Kết nối Internet với điện thoại di động thông minh	
Mục tiêu chung	Hướng dẫn các cách kết nối Internet với điện thoại di động thông minh
Đầu ra bài học	1. Người học có thể kết nối Internet với điện thoại di động thông minh bằng Wi-Fi. 2. Người học có thể kết nối Internet với điện thoại di động thông minh bằng 3G/4G/5G. 3. Người học có thể chia sẻ kết nối Internet từ điện thoại di động thông minh với các thiết bị khác bằng điểm truy cập Wi-Fi hoặc Bluetooth. 4. Người học có thể tiết kiệm dữ liệu di động khi sử dụng Internet bằng cách tắt các ứng dụng chạy nền, sử dụng trình duyệt web tiết kiệm dữ liệu và nén dữ liệu.
Nội dung bài học	- Giới thiệu về kết nối Internet; - Kết nối Internet với điện thoại di động thông minh; - Chia sẻ kết nối Internet; - Tiết kiệm dữ liệu di động.

1.3. Kỹ năng sử dụng các thiết bị khác

Bài học 5: Cách sử dụng máy in	
Mục tiêu chung	Giới thiệu về máy in và cách kết nối máy tính với máy in để sử dụng.
Đầu ra bài học	1. Người học có thể kết nối máy in với máy tính; 2. Người học có thể cài đặt driver máy in (trình điều khiển máy in); 3. Người học có thể in tài liệu, hình ảnh; 4. Người học có thể thay đổi cài đặt in ấn như số lượng bản in, khổ giấy, kiểu in;

Bài học 5: Cách sử dụng máy in	
	5. Người học có thể khắc phục các lỗi thường gặp khi sử dụng máy in.
Nội dung bài học	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu về máy in; - Kết nối máy in với máy tính; - Cài đặt driver máy in (trình điều khiển máy in); - In tài liệu, hình ảnh; - Thay đổi cài đặt in ấn; - Khắc phục các lỗi thường gặp.

2. Mô-đun 2: Kỹ năng vận hành phần mềm và các ứng dụng trên thiết bị

Bài học 6: Làm việc với hệ điều hành	
Mục tiêu chung	Giới thiệu về hệ điều hành máy tính và cách vận hành hệ điều hành
Đầu ra bài học	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người học phân biệt được các hệ điều hành máy tính phổ biến và lựa chọn hệ điều hành phù hợp với nhu cầu; 2. Người học biết cách vận hành hệ điều hành và cách làm việc với các tập tin, thư mục, màn hình desktop và các cửa sổ; 3. Hiểu về hệ điều hành Windows.
Nội dung bài học	<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm về hệ điều hành; - Vận hành hệ điều hành: Làm việc với tập tin, thư mục, màn hình desktop và các cửa sổ; - Cách tạo, sao chép, xóa thư mục hoặc tệp trên thiết bị; - Chi tiết về hệ điều hành Windows - Các phím tắt áp dụng với hệ điều hành Windows.

Bài học 7: Sử dụng Tiếng Việt có dấu trên máy tính	
Mục tiêu chung	Giới thiệu về Unikey và cách để gõ Tiếng Việt có dấu trên máy tính.
Đầu ra bài học	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người học có thể gõ tiếng Việt với các kiểu gõ phổ biến như Telex và VNI; 2. Người học có thể sử dụng các tổ hợp phím tắt để thao tác với Unikey; 3. Người học có thể chuyển đổi bảng mã và kiểu gõ tiếng Việt.
Nội dung bài học	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu về phần mềm Unikey; - Cài đặt và cấu hình Unikey; - Cách gõ Tiếng Việt với Unikey (Telex và VNI); - Chuyển đổi bảng mã và kiểu gõ Tiếng Việt.

Bài học 8: Một số phần mềm tiện ích, ứng dụng cho máy tính

Mục tiêu chung	Giới thiệu về một số phần mềm tiện ích, ứng dụng cho máy tính
Đầu ra bài học	1. Người học có thể định nghĩa phần mềm tiện ích; 2. Người học có thể phân biệt các loại phần mềm tiện ích phổ biến.
Nội dung bài học	- Giới thiệu về phần mềm tiện ích: Định nghĩa và ý nghĩa của phần mềm tiện ích; - Các phần mềm tiện ích phổ biến; - Tiện ích cơ bản, mở rộng hoặc tiện ích bổ sung của trình duyệt; - Cách tìm kiếm, tải xuống, cài đặt và cấu hình phần mềm; - Giới thiệu, minh họa một số ứng dụng phổ biến.

B. HỌC PHẦN 2: NHÓM KỸ NĂNG THAM GIA VÀO THẾ GIỚI SỐ

1. Mô-đun 1: Nhóm kỹ năng truy cập, tìm kiếm, khai thác thông tin, dữ liệu trên môi trường số

1.1. Kỹ năng tìm kiếm, lọc dữ liệu, thông tin trên môi trường số

Bài học 1: Tìm kiếm thông tin trên Internet	
Mục tiêu chung	Giới thiệu về thông tin có trên Internet và cách sử dụng công cụ tìm kiếm phổ biến.
Mục tiêu cụ thể	1. Hiểu biết cơ bản những thông tin có trên Internet; 2. Hiểu cách tìm kiếm thông tin trên các công cụ tìm kiếm phổ biến.
Đầu ra bài học	1. Người học hiểu những loại thông tin có trên Internet và xác định được loại thông tin phù hợp với nhu cầu của mình; 2. Người học có thể sử dụng các công cụ tìm kiếm trên Internet phổ biến.
Nội dung bài học	- Thông tin trên Internet; - Nguyên tắc chung tìm kiếm thông tin trên Internet; - Cách tìm kiếm thông tin và cách sử dụng một số công cụ tìm kiếm phổ biến.

Bài học 2: Xây dựng chiến lược tìm kiếm thông tin	
Mục tiêu chung	Trang bị kỹ năng xây dựng chiến lược và kỹ thuật tìm kiếm thông tin
Đầu ra bài học	1. Người học hiểu được tầm quan trọng của việc xây dựng chiến lược tìm kiếm thông tin. 2. Người học có thể xây dựng chiến lược tìm kiếm thông tin phù hợp với nhu cầu của bản thân.

Bài học 2: Xây dựng chiến lược tìm kiếm thông tin	
	3. Người học có thể áp dụng chiến lược tìm kiếm thông tin để tìm kiếm thông tin hiệu quả và chính xác.
Nội dung bài học	- Tầm quan trọng của việc xây dựng chiến lược tìm kiếm thông tin; - Các yếu tố cần thiết để xây dựng chiến lược tìm kiếm thông tin; - Các bước xây dựng chiến lược tìm kiếm thông tin.

1.2. Kỹ năng đánh giá dữ liệu, thông tin và nội dung trên môi trường số

Bài học 3: Xác thực thông tin trên Internet	
Mục tiêu chung	Nâng cao hiểu biết về xác thực thông tin trên Internet.
Đầu ra bài học	1. Hiểu được khái niệm và tầm quan trọng của việc xác thực thông tin trên Internet; 2. Có khả năng đánh giá và phân tích nguồn tin để xác định tính chính xác của thông tin trên Internet; 3. Biết cách sử dụng các công cụ và kỹ thuật xác minh thông tin để kiểm tra tính đáng tin cậy của thông tin trực tuyến.
Nội dung bài học	- Giới thiệu về xác thực thông tin trên Internet; - Các nguyên tắc cơ bản của xác thực thông tin; - Công cụ và kỹ thuật xác minh thông tin.

Bài học 4: Tư duy phản biện trong xác thực thông tin	
Mục tiêu chung	Giới thiệu về tư duy phản biện; hướng dẫn người học áp dụng tư duy phản biện, luôn kiểm chứng và đánh giá thông tin.
Đầu ra bài học	1. Người học hiểu được tầm quan trọng của tư duy phản biện trong xác thực thông tin trên Internet; 2. Người học có thể áp dụng các kỹ năng của tư duy phản biện để đánh giá độ tin cậy của thông tin trên Internet; 3. Người học có thể phân biệt được tin giả và tin thật dựa trên lập luận chặt chẽ.
Nội dung bài học	- Giới thiệu về tư duy phản biện; - Các kỹ năng cơ bản của tư duy phản biện; - Cách áp dụng kỹ năng của tư duy phản biện để xác thực thông tin.

1.3. Kỹ năng quản lý dữ liệu, thông tin và nội dung trên môi trường số

Bài học 5: Quản lý thư mục và tệp trên máy tính	
Mục tiêu chung	Giới thiệu về thư mục và tệp; Hướng dẫn người học các thao tác với thư mục và tệp.
Đầu ra bài học	1. Người học có thể hiểu về tệp và thư mục; 2. Người học có thể tạo và sắp xếp thư mục theo cấu trúc hợp lý;

Bài học 5: Quản lý thư mục và tệp trên máy tính	
	3. Người học có thể di chuyển, sao chép và xóa thư mục và tệp; 4. Người học có thể sử dụng các công cụ tìm kiếm để tìm kiếm thư mục và tệp nhanh chóng; 5. Người học có thể đặt mật khẩu cho thư mục và tệp.
Nội dung bài học	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu về thư mục và tệp; - Tạo và sắp xếp thư mục; - Di chuyển, sao chép và xóa thư mục và tệp; - Tìm kiếm và lọc thư mục và tệp; - Bảo mật dữ liệu.

Bài học 6: Quản lý dữ liệu trên đám mây (cloud)	
Mục tiêu chung	Trang bị kiến thức để quản lý dữ liệu hiệu quả và an toàn trên các dịch vụ lưu trữ đám mây phổ biến
Đầu ra bài học	1. Người học hiểu về dịch vụ đám mây; 2. Người học có thể tạo và quản lý tài khoản lưu trữ đám mây; 3. Người học có thể lưu trữ, tải lên và tải xuống dữ liệu trên đám mây; 4. Người học có thể chia sẻ dữ liệu với người khác một cách an toàn; 5. Người học có thể bảo mật dữ liệu trên đám mây bằng các biện pháp bảo mật phù hợp.
Nội dung bài học	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu về quản lý dữ liệu trên đám mây; - Các dịch vụ lưu trữ đám mây phổ biến; - Tạo và quản lý tài khoản lưu trữ đám mây; - Lưu trữ, tải lên và tải xuống dữ liệu; - Chia sẻ dữ liệu; - Bảo mật dữ liệu; - Quản lý dữ liệu đám mây.

2. Mô-đun 2: Kỹ năng giao tiếp và phối hợp sử dụng các công nghệ số

2.1. Kỹ năng tương tác, giao tiếp qua các công nghệ số

Bài học 7: Tương tác, giao tiếp và cộng tác trên môi trường số	
Mục tiêu chung	Nâng cao kỹ năng tương tác, giao tiếp và cộng tác hiệu quả trong môi trường số.
Đầu ra bài học	1. Người học có thể sử dụng mạng xã hội, thư điện tử để kết nối, chia sẻ thông tin và xây dựng mối quan hệ trong môi trường số; 2. Người học có thể sử dụng các công cụ họp trực tuyến để tham gia các cuộc họp, hội thảo và cộng tác với người khác hiệu quả;

Bài học 7: Tương tác, giao tiếp và cộng tác trên môi trường số	
	3. Người học có thể lựa chọn công cụ phù hợp cho từng mục đích tương tác, giao tiếp và cộng tác.
Nội dung bài học	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu về mạng xã hội và một số mạng xã hội phổ biến; Thực hiện kết bạn, ấn theo dõi, thích đối với các kênh, các kênh, các tài khoản khác trên không gian mạng; - Tạo bài đăng, tương tác với các bài đăng của người khác hoặc tương tác, phản hồi với người khác tại bài đăng của mình trên các diễn đàn, mạng xã hội; - Tạo và gửi thư điện tử; - Tổ chức/tham gia các cuộc họp trực tuyến trên một số ứng dụng/nền tảng số phổ biến.

2.2. Kỹ năng chia sẻ thông tin sử dụng công nghệ số

Bài học 8: Chia sẻ thông tin trên môi trường số	
Mục tiêu chung	Nâng cao kỹ năng chia sẻ thông tin hiệu quả và an toàn cho người học trên môi trường số.
Đầu ra bài học	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người học có thể xác định được các loại thông tin phù hợp để chia sẻ trên môi trường số; 2. Người học có thể lựa chọn phương thức chia sẻ thông tin phù hợp với mục đích và đối tượng.
Nội dung bài học	<ul style="list-style-type: none"> - Các loại thông tin phù hợp để chia sẻ lên nền tảng số; - Một số phương thức để chia sẻ thông tin phù hợp với mục đích và đối tượng; - Tạo và chia sẻ phản hồi về các sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, các sàn thương mại điện tử; - Liên lạc bằng thư điện tử, tin nhắn, gọi điện và gọi điện video qua các mạng xã hội.

2.3. Kỹ năng công dân số

Bài học 9: Lợi ích và trách nhiệm khi tham gia vào xã hội số	
Mục tiêu chung	Trang bị kiến thức về lợi ích và trách nhiệm khi tham gia vào xã hội số.
Đầu ra bài học	Người học hiểu được lợi ích và trách nhiệm khi tham gia vào xã hội số
Nội dung bài học	Lợi ích và trách nhiệm khi tham gia vào xã hội số

Bài học 10: Thanh toán không dùng tiền mặt	
Mục tiêu chung	Trang bị kiến thức về lợi ích và trách nhiệm khi tham gia vào xã hội số
Đầu ra bài học	Người học có thể sử dụng một số ứng dụng trực tuyến để thanh toán số an toàn và hiệu quả
Nội dung bài học	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký, quản lý tài khoản trên các ứng dụng trực tuyến phục vụ thanh toán số; - Hiểu và tuân thủ các quy định khi thực hiện giao dịch thanh toán không tiền mặt; - Cách sử dụng các ứng dụng ngân hàng số (mobile banking), ví điện tử để thanh toán tiền điện, nước, dịch vụ viễn thông và các dịch vụ thiết yếu khác - Cách nhận biết các rủi ro và lừa đảo khi thanh toán trực tuyến

Bài học 11: Mua bán qua thương mại điện tử	
Mục tiêu chung	Trang bị kiến thức về lợi ích và trách nhiệm khi tham gia vào xã hội số
Đầu ra bài học	Người học có thể mua và bán trực tuyến trên một số sàn thương mại điện tử uy tín
Nội dung bài học	<ul style="list-style-type: none"> - Cách lập tài khoản trên sàn thương mại điện tử với tư cách người mua; - Cách lập tài khoản trên sàn thương mại điện tử với tư cách người bán; - Cách livestream bán hàng trên sàn thương mại điện tử;

Bài học 12: Tham gia vào các hoạt động xã hội, giải trí	
Mục tiêu chung	Trang bị kiến thức về lợi ích và trách nhiệm khi tham gia vào xã hội số
Đầu ra bài học	Người học có thể tiếp cận thông tin, giải trí một cách chọn lọc và có trách nhiệm.
Nội dung bài học	<ul style="list-style-type: none"> - Cách lập tài khoản và sử dụng các ứng dụng mạng xã hội; - Cách tiếp cận thông tin, giải trí qua các kênh, các chương trình, các ứng dụng trên môi trường số

Bài học 13: Sử dụng các dịch vụ công trực tuyến	
Mục tiêu chung	Trang bị kiến thức về lợi ích và trách nhiệm khi tham gia vào xã hội số
Đầu ra bài học	Người học có thể sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 một cách thuận tiện và hiệu quả.

Bài học 13: Sử dụng các dịch vụ công trực tuyến	
Nội dung bài học	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu về các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 dành cho người dân trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công của địa phương; - Đăng ký tài khoản dịch vụ công trực tuyến; - Khởi tạo và theo dõi trạng thái xử lý hồ sơ trực tuyến.

Bài học 14: Các hoạt động khác	
Mục tiêu chung	Trang bị kiến thức về lợi ích và trách nhiệm khi tham gia vào xã hội số
Đầu ra bài học	Người học có thể sử dụng các ứng dụng, nền tảng số để đăng ký khám, chữa bệnh, tra cứu bản đồ, đặt dịch vụ du lịch, ăn uống, nghỉ dưỡng, đặt vé phương tiện di chuyển...
Nội dung bài học	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp cận thông tin, giải trí qua các kênh, các chương trình, các ứng dụng trên môi trường số; - Đăng ký khám, chữa bệnh qua các ứng dụng, nền tảng số; - Tra cứu bản đồ, đường đi trên các ứng dụng; - Thực hiện đặt các dịch vụ du lịch, ăn uống, nghỉ dưỡng trên ứng dụng, nền tảng số; - Thực hiện đặt vé các phương tiện di chuyển trên ứng dụng, nền tảng số

2.4. Quy tắc ứng xử trên môi trường mạng

Bài học 15: Quy tắc ứng xử và giao tiếp trên môi trường số	
Mục tiêu chung	Nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng xử, giao tiếp văn minh, an toàn và hiệu quả cho người học trên môi trường số.
Đầu ra bài học	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người học nhận thức được tầm quan trọng của việc ứng xử và giao tiếp văn minh trên môi trường số. 2. Người học có thể áp dụng các quy tắc ứng xử và giao tiếp phù hợp trên các nền tảng số khác nhau.
Nội dung bài học	<ul style="list-style-type: none"> - Tầm quan trọng của ứng xử và giao tiếp văn minh trên môi trường số; - Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội; - Hiểu và tuân thủ các tiêu chuẩn cộng đồng của các nền tảng giao tiếp, truyền thông số.

2.5. Kỹ năng quản lý danh tính số

Bài học 16: Quản lý danh tính số	
Mục tiêu chung	Nâng cao kỹ năng quản lý danh tính số hiệu quả và an toàn cho người học trong môi trường trực tuyến.
Đầu ra bài học	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người học hiểu được tầm quan trọng của việc quản lý danh tính số, dấu chân số; 2. Người học có thể xây dựng và bảo vệ danh tính số của mình một cách hiệu quả; 3. Người học có thể nhận biết và phòng tránh các nguy cơ lừa đảo và tấn công mạng liên quan đến danh tính số; 4. Người học biết cách xây dựng hình ảnh, thương hiệu cá nhân trên môi trường số.
Nội dung bài học	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu về danh tính số, dấu chân số và tầm quan trọng của việc quản lý và bảo vệ danh tính số; - Kỹ năng tạo tài khoản, tạo hồ sơ cá nhân trên một số nền tảng số; - Kỹ năng tạo mật khẩu, lưu trữ và bảo vệ mật khẩu và thông tin cá nhân; - Xây dựng hình ảnh và thương hiệu cá nhân trên môi trường số.

3. Mô-đun 3: Kỹ năng sáng tạo nội dung số

Bài học 17: Kỹ năng tạo nội dung với Microsoft Office	
Mục tiêu chung	Giới thiệu cách sử dụng các ứng dụng Microsoft Office phổ biến (Word, Excel, PowerPoint) để tạo nội dung đơn giản, hiệu quả.
Đầu ra bài học	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người học có thể sử dụng Word để viết tài liệu cơ bản. 2. Người học có thể sử dụng Excel để tạo bảng tính đơn giản, tính toán và biểu đồ cơ bản. 3. Người học có thể sử dụng PowerPoint để tạo bài thuyết trình đơn giản với nội dung và hình ảnh minh họa.
Nội dung bài học	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu Microsoft Office - Tạo nội dung cơ bản với Word - Tạo nội dung cơ bản với Excel - Tạo nội dung cơ bản với PowerPoint

4. Mô-đun 4: Nhóm kỹ năng đảm bảo an toàn trên môi trường số

Bài học 18: Kỹ năng bảo vệ thiết bị	
Mục tiêu chung	Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc bảo vệ thiết bị điện tử và cung cấp các kỹ năng cơ bản để bảo vệ thiết bị khỏi các mối nguy hại phổ biến.
Đầu ra bài học	1. Người học có thể nhận biết các mối nguy hại phổ biến đối với thiết bị điện tử (virus, phần mềm độc hại, mất cắp,...).

Bài học 18: Kỹ năng bảo vệ thiết bị	
	<p>2. Người học biết các biện pháp phòng ngừa cơ bản để bảo vệ thiết bị của họ (cài đặt phần mềm bảo mật, cập nhật phần mềm, sao lưu dữ liệu,...).</p> <p>3. Người học có thể nhận biết các dấu hiệu của thiết bị bị tấn công và biết cách xử lý.</p>
Nội dung bài học	<ul style="list-style-type: none"> - Các mối nguy hại phổ biến đe dọa thiết bị; - Các biện pháp phòng ngừa mối đe dọa với thiết bị; - Dấu hiệu thiết bị đang bị tấn công; - Một số cách xử lý khi thiết bị bị tấn công.

Bài học 19: Kỹ năng bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư	
Mục tiêu chung	Trang bị kiến thức về tầm quan trọng của việc bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư, cung cấp kỹ năng cơ bản để bảo vệ thông tin cá nhân.
Đầu ra bài học	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người học có thể định nghĩa được khái niệm về dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư; 2. Người học có thể nêu ra các nguy cơ phổ biến liên quan đến việc chia sẻ dữ liệu cá nhân; 3. Người học có thể áp dụng các biện pháp cơ bản để bảo vệ dữ liệu cá nhân.
Nội dung bài học	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu về dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư; - Các nguy cơ phổ biến liên quan đến việc chia sẻ dữ liệu cá nhân (lừa đảo, trộm cắp danh tính,...); - Các biện pháp phổ biến để bảo vệ quyền riêng tư và dữ liệu cá nhân.

Bài học 20: Bảo vệ môi trường	
Mục tiêu chung	Nâng cao nhận thức về tác động của hoạt động trực tuyến đối với môi trường và cung cấp cho người học các kỹ năng sử dụng công nghệ một cách thân thiện với môi trường.
Đầu ra bài học	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người học có thể nêu các tác động tiêu cực của môi trường số đối với môi trường; 2. Người học có thể áp dụng các biện pháp để giảm thiểu tác động môi trường khi sử dụng Internet 3. Người học có thể lựa chọn các sản phẩm công nghệ thân thiện với môi trường.
Nội dung bài học	- Tác động của hoạt động trên môi trường số tới môi trường thực (tiêu hao năng lượng, rác thải điện tử...).

	- Biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường thực (tắt thiết bị khi không sử dụng, lưu trữ dữ liệu trên đám mây thay vì ổ cứng...).
--	---

5. Mô-dun 5: Nhóm kỹ năng nhận diện và giải quyết vấn đề

Bài học 21: Nhận diện các vấn đề về kỹ thuật	
Mục tiêu chung	Giới thiệu một số vấn đề kỹ thuật thường gặp với thiết bị số và gợi ý giải pháp khắc phục.
Đầu ra bài học	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người học có thể nêu ra các dấu hiệu phổ biến của các vấn đề kỹ thuật thường gặp với thiết bị điện tử (máy tính, điện thoại, tivi,...); 2. Người học có thể áp dụng các biện pháp khắc phục cơ bản cho một số vấn đề kỹ thuật đơn giản; 3. Người học biết cách tìm kiếm và sử dụng các nguồn hỗ trợ phù hợp khi gặp các vấn đề kỹ thuật phức tạp.
Nội dung bài học	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận diện một số vấn đề thường gặp với các thiết bị số; - Một số cách khắc phục cơ bản; - Cách tìm kiếm sự hỗ trợ với các vấn đề kỹ thuật phức tạp.